TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN EAKAR	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH ĐẮK LẮK	

Bản án số: 30/2019/DS-ST

Ngày: 05/11/2019.

V/v:"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Luyên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Khắc Dũng.

2. Ông Phan Xuân Thắng.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Tất Tại. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 100/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXX-ST, ngày 02 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2019. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1984 (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn H, xã XP, huyện E K, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: ông Nông Hoàng H, bà Lý Thị H1(Đều vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã XP, huyện EK, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2019, bản tự khai ngày 27/5/2019, tại các buổi làm việc tại tòa án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông Đ và bà H1, ông H là người quen biết cùng xã XP. Vào ngày 29/5/2018 do ông H, bà

H1 cần tiền để đáo hạn Ngân hàng nên có vay của ông Đ số tiền 100.000.000 đồng, khi vay các bên có viết giấy vay tiền, thời hạn các bên thỏa thuận miệng là 01 tháng sẽ trả. Nhưng đến hạn ông H, bà H1 không trả tiền cho ông Đ. Vì vậy, ông Đ làm đơn khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông H, bà H1 phải thanh toán số tiền gốc đã vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

* *Ý kiến trình bày của bị đơn:* Do bị đơn không đến Tòa án để làm việc nên không ghi nhận được ý kiến của phía bị đơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án cho các đương sự và triệu tập các bên đương sự đến Toà án để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị đơn vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của bị đơn cũng như không hòa giải được vụ án. Căn cứ vào Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Ngày 18/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên tòa để xét xử vụ án nhưng bị đơn Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ra quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự về phiên toà sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án được quy định tại khoản 16, Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Theo giấy vay tiền ngày 29/5/2018 ông Nguyễn Văn Đ cung cấp cho Tòa án có ghi nội dung " *Cô H1 thôn TN có vay của cháu Đ 100.000.000đồng*" tại phần bên vay có chữ ký, chữ viết bên vợ là Lý Thị H1 và bên chồng là Nông Hoàng H. Mục Đ vay tiền của ông H, bà H1 là để đáo hạn ngân hàng. Quá trình giải quyết vụ án bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H không đến Tòa án để làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của

bên vay. Tại kết luận giám định số 84/PC09 ngày 09/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk kết luận: Chữ ký, chữ viết trong giấy vay tiền ngày 29/5/2019 so sánh với các tài liệu có liên quan xác định được chữ ký, chữ viết do ông H, bà H1 ký và viết ra.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, Điều 466và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ buộc bà H1, ông H phải có trách nhiệm trả cho ông Đ số tiền vay theo thỏa thuận trong giấy vay tiền ngày 29/5/2018 với tổng số tiền là 100.000.000đồng. Về lãi suất tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Đ rút yêu cầu về lãi suất nên không đề cập để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Tại phiên tòa bị đơn ông Nông Hoàng H, bà Lý Thị H1 vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà H1. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H, bà H1 nhưng ông H, bà H1 vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] **Về quan hệ pháp luật tranh chấp**: Đơn khởi kiện của ông Đ đề ngày 17/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xác định quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015. Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 195 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện EaKar thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] **Xét nội dung vụ án**: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H phải trả số tiền đã vay là 100.000.000 đồng là hoàn toàn có cơ sở pháp lý: Bởi lẽ, theo giấy vay tiền ngày 29/5/2018 ông Nguyễn Văn Đ cung cấp cho Tòa án có ghi nội dung " *Cô H1 thôn TN có vay của cháu Đ 100.000.000đồng*" tại phần bên vay có chữ ký, chữ viết bên vợ là Lý Thị H1 và bên chồng là Nông Hoàng H. Căn cứ kết luận giám định số 84/PC09 ngày 09/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk đã xác định chữ viết, chữ ký phần dưới giấy vay tiền này là của bà Lý Thị

H1, ông Nông Hoàng H. Vì vậy, việc bà H1, ông H có vay của ông Đ số tiền 100.000.000 đồng là có thật. Việc giao kết hợp đồng giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật. Bà H1, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1, Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015 quy định "*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác".*

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử buộc bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền vay 100.000.000 đồng, là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] ***Về lãi suất và chi phí giám định***:

Về lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay ông Đ rút yêu cầu về tính lãi suất nên Hội đồng xét xử không đề cập đến để giải quyết.

Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ đã nộp chi phí giám định 5.040.000đồng. Do yêu cầu của ông Đ được chấp nhận nên bà H1, ông H phải trả cho ông Đ chi phí giám định nêu trên.

[5] **Về án phí**: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 195, Điều 203; Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ.

Buộc bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Về lãi suất: Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu tính lãi suất nên không đề cập đến để giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về chi phí giám định chữ ký: Buộc bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H phải trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 5.040.000đồng tiền giám định chữ ký chữ viết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lý Thị H1, ông Nông Hoàng H phải chịu 5.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo mức tính: (100.000.000đồng x 5% = 5.000.000đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 2.875.000đồng (*Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012999 ngày 23/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Luyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.